

Số: /TB-HĐTSDH

Huế, ngày tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào các ngành đào tạo của Đại học Huế trong kỳ tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025

Căn cứ Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy của Đại học Huế;

Căn cứ Công văn số 2457/BGDĐT-GDĐH ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng;

Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) Đại học Huế thông báo xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào các ngành đào tạo đại học hệ chính quy năm 2025 như sau:

A. TIÊU CHÍ VÀ CHỈ TIÊU

Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy năm 2025 cho tất cả các ngành đào tạo với tiêu chí và chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Xét hết chỉ tiêu theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp các giải thí sinh đạt được trong các kỳ thi, cuộc thi, giải đấu từ cấp quốc tế đến cấp quốc gia. Nếu số lượng hồ sơ đăng ký vượt chỉ tiêu tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, HĐTS xét tiêu chí phụ là điểm trung bình chung học tập lớp 10, lớp 11, lớp 12.

- Thứ tự ưu tiên phương thức: Xét tuyển thẳng; Ưu tiên xét tuyển.

- Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển theo danh mục ngành, môn thi, lĩnh vực đoạt giải (**Phụ lục 5**).

- Đại học Huế tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển không quá 10% chỉ tiêu mỗi ngành.

- Trường Đại học Y - Dược: Đối tượng dự bị trung ương về, cử tuyển và hợp đồng theo địa chỉ sử dụng: Ngành Y khoa xét tuyển không quá 05 thí sinh, các ngành còn lại không vượt quá 5% chỉ tiêu của ngành.

- Trường Đại học Sư phạm: Chỉ tiêu cho các thí sinh đã hoàn thành chương trình Dự bị đại học năm học 2024 - 2025 dự kiến là 2% chỉ tiêu Bộ GDĐT và Đại học Huế thông báo cho từng ngành. Tuỳ thuộc số lượng thực tế được giao Nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp.

B. MỘT SỐ QUY ĐỊNH XÉT TUYỂN THẮNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

I. Xét tuyển thắng

Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế xét tuyển thắng đối với thí sinh thuộc đối tượng được quy định như sau:

1. Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc được tuyển thẳng vào tất cả các ngành.

2. Thí sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, giải đấu cấp quốc gia hoặc quốc tế, do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, cử tham gia, được xét tuyển thẳng vào các ngành đào tạo được quy định tại **Phụ lục 5** của thông báo; cụ thể trong các trường hợp sau:

a) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.

** Trường Đại học Y Dược:*

Thí sinh đạt giải Cuộc thi Khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, Hội thi Khoa học kỹ thuật quốc tế (ISEF) do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia; Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét từng dự án hoặc đề tài của thí sinh để tuyển thẳng, cụ thể:

- Thí sinh đạt giải Hội thi Khoa học kỹ thuật quốc tế (ISEF): được xem xét tuyển thẳng vào tất cả các ngành phù hợp với nội dung đề tài dự thi của thí sinh.

- Thí sinh đoạt giải nhất Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia có đề tài đoạt giải phù hợp với ngành đào tạo được xem xét tuyển thẳng vào ngành Y học cổ truyền, Y học dự phòng.

- Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia có đề tài đoạt giải phù hợp với ngành đào tạo được xem xét tuyển thẳng vào các ngành: Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Y tế công cộng, Dinh dưỡng.

** Trường Đại học Khoa học:*

- Thí sinh đạt giải Hội thi Khoa học Kỹ thuật Quốc tế (ISEF); đạt giải nhất, nhì, ba của Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp Quốc gia được xem xét tuyển thẳng vào ngành phù hợp với nội dung đề tài dự thi của thí sinh.

- Đối với ngành Kiến trúc, ngoài việc đạt điều kiện xét tuyển thẳng, thí sinh phải dự thi đánh giá năng lực môn Vẽ mỹ thuật năm 2025 và đạt kết quả từ 5,0 điểm trở lên.

b) Thí sinh đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật quốc tế về ca, múa, nhạc, mỹ thuật do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

c) Thí sinh tham gia đội tuyển quốc gia thi đấu tại các giải quốc tế chính thức được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác nhận hoàn thành nhiệm vụ bao gồm: Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, Thế vận hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games), cúp Đông Nam Á được xét tuyển thẳng vào ngành **Giáo dục thể chất**; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

3. Hội đồng tuyển sinh căn cứ nguyện vọng, kết quả học tập cấp THPT và yêu cầu của ngành đào tạo xem xét, quyết định nhận vào học những trường hợp quy định sau:

a) Thí sinh là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, có khả năng theo học một số ngành đào tạo nhưng không có khả năng dự tuyển theo phương thức tuyển sinh bình thường: điều kiện xét tuyển là thí sinh phải có kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên).

b) Thí sinh là người nước ngoài phải đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình, ngành đào tạo phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* *Trường Đại học Y Dược*: ngoài tiêu chí nêu trên, thí sinh phải đạt các điều kiện sau:

- Đối với các ngành: Y khoa; Y học cổ truyền; Răng - Hàm - Mặt; Dược học, lưu học sinh phải đạt tiêu chí: học lực lớp 12 xếp loại từ giỏi trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên.

- Đối với ngành Y học dự phòng và các ngành đào tạo cử nhân, lưu học sinh phải đạt tiêu chí: học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

- Thí sinh phải được sự đồng ý giới thiệu đi học của Bộ GDĐT nước sở tại.

II. Ưu tiên xét tuyển

Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế ưu tiên xét tuyển đối với thí sinh thuộc đối tượng được quy định như sau:

1. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển.

2. Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia; thời gian

đoạt giải không quá 3 năm tính đến thời điểm xét tuyển đáp ứng ngưỡng đầu vào của ngành đào tạo.

3. Thí sinh đoạt huy chương vàng, bạc, đồng các giải thể dục thể thao cấp quốc gia tổ chức 1 lần trong năm và thí sinh được Tổng cục Thể dục thể thao có quyết định công nhận là kiện tướng quốc gia đáp ứng điều kiện về thể hình được ưu tiên xét tuyển vào ngành **Giáo dục thể chất**; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính đến thời điểm xét tuyển.

4. Thí sinh đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc, mỹ thuật; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính đến thời điểm xét tuyển đáp ứng ngưỡng đầu vào của ngành đào tạo.

5. Thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học

** Trường Đại học Y Dược:*

Điều kiện trúng tuyển: thí sinh đáp ứng yêu cầu về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GDĐT đối với nhóm ngành sức khỏe; kết quả học dự bị theo tổ hợp xét tuyển 03 môn trong tổ hợp xét tuyển (không nhân hệ số): đạt 24,0 trở lên đối với ngành Y khoa và ngành Răng - Hàm - Mặt; đạt 22,0 điểm trở lên đối với các ngành khác.

** Trường Đại học Sư phạm:*

- Đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên: thí sinh đáp ứng yêu cầu về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GDĐT; kết quả học dự bị theo tổ hợp xét tuyển, điểm xét tuyển là tổng điểm tổng kết của 03 (ba) môn thi cuối khóa (theo Thông tư 44) tương ứng với 03 (ba) môn trong tổ hợp xét tuyển: đạt từ 21,0 điểm trở lên.

- Đối với ngành Giáo dục mầm non: môn văn hoá đạt từ 7,0 điểm trở lên và phải dự thi đánh giá năng lực các môn năng khiếu do Trường tổ chức để sử dụng kết quả đăng kí xét chuyển.

- Đối với ngành Sư phạm Âm nhạc: môn văn hoá đạt từ 6,5 điểm trở lên và phải dự thi đánh giá năng lực các môn năng khiếu do Trường tổ chức để sử dụng kết quả đăng kí xét chuyển.

III. Một số thông tin cần lưu ý

- Ngưỡng đầu vào của các ngành đào tạo:

+ Đối với các ngành thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên: thí sinh phải có kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên).

+ Đối với các ngành đào tạo khác: thí sinh phải có kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên).

- Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét dự án hoặc đề tài của thí sinh phù hợp với ngành đào tạo để xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển.

- Thí sinh xét tuyển vào ngành đào tạo giáo viên của Trường Đại học Sư phạm yêu cầu thí sinh không bị dị hình, dị tật, nói ngọng, nói lắp, khiếm thính, khiếm thị (căn cứ trên kết luận của cơ sở y tế về tình trạng sức khỏe của thí sinh); Hạnh kiểm của năm học lớp 12 phải đạt từ loại khá trở lên (căn cứ theo học bạ).

- Thí sinh xét tuyển vào ngành Giáo dục Thể chất (khối T) yêu cầu phải có thể hình cân đối; không bị dị hình, dị tật; nam cao 1,63m và nặng 45kg trở lên; nữ cao 1,53m và nặng 40kg trở lên.

C. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẲNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

I. Hồ sơ

1. Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo mục I.1, I.2; ưu tiên xét tuyển theo mục từ II.1 đến II.4 của thông báo

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (**Phụ lục 1**).

- Bản photocopy một trong các loại: Quyết định, bằng khen, giấy chứng nhận đoạt giải.

- Bản photocopy: học bạ 3 năm học THPT, Chứng chỉ ngoại ngữ (Tiếng Anh) đối với các ngành đào tạo tổ chức dạy và học bằng tiếng Anh (nếu có).

- Giấy khám sức khỏe do Trung tâm Y tế hoặc bệnh viện cấp huyện trở lên chứng nhận (đối với thí sinh xét tuyển thẳng vào Khoa Giáo dục Thể chất).

2. Hồ sơ của thí sinh là người khuyết tật nặng

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (**Phụ lục 2**).

- Bản photocopy: Giấy xác nhận thí sinh là người khuyết tật nặng do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; Học bạ 3 năm học THPT.

- Giấy khám sức khỏe do Trung tâm Y tế hoặc bệnh viện cấp huyện trở lên chứng nhận.

3. Hồ sơ của thí sinh là người nước ngoài

Phiếu đăng ký và danh mục hồ sơ (**Phụ lục 3**).

4. Hồ sơ của thí sinh hoàn thành chương trình dự bị đại học

Thực hiện theo quy định, quy trình riêng của trường đào tạo dự bị.

Những hồ sơ đăng ký xét tuyển không đúng quy định nói trên xem như không hợp lệ.

II. Lệ phí xét tuyển

- Lệ phí xét tuyển: **30.000đ/ 1 nguyện vọng.**

- Hình thức nộp lệ phí: Thí sinh nộp trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh (EMS) kèm hồ sơ qua đường bưu điện về địa chỉ: Ban Đào tạo và Công tác sinh viên, Đại học Huế, số 01 Điện Biên Phủ, phường Vĩnh Ninh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế (thời gian nộp hồ sơ chuyển phát nhanh được tính theo dấu bưu điện).

III. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ xét tuyển

1. Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển

Thí sinh nộp hồ sơ từ ngày ban hành thông báo đến **17 giờ 00 ngày 30/6/2025**.

2. Địa điểm nộp hồ sơ xét tuyển

Thí sinh nộp trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh (EMS) qua đường bưu điện về địa chỉ: Ban Đào tạo và Công tác sinh viên, Đại học Huế, số 01 Điện Biên Phủ, phường Vĩnh Ninh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế (thời gian nộp hồ sơ chuyển phát nhanh được tính theo dấu bưu điện).

D. CÔNG BỐ KẾT QUẢ XÉT TUYỂN

Đại học Huế dự kiến công bố kết quả trước **17 giờ 00 ngày 15/7/2025**.

Mọi thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ theo địa chỉ: Ban Đào tạo và Công tác sinh viên, Đại học Huế, số 01 Điện Biên Phủ, phường Vĩnh Ninh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, Điện thoại: 02343.828493, 0234.3898983. Cổng thông tin tuyển sinh Đại học Huế: <https://tuyensinh.hueuni.edu.vn>; Fanpage: <https://facebook/tuyensinhdaihochue/>.

Nơi nhận:

- Hội đồng Đại học Huế;
- Hội đồng tuyển sinh đại học;
- Các trường đại học thành viên;
- Các trường, khoa, phân hiệu thuộc Đại học Huế;
- Thông báo trên các phương tiện thông tin;
- Lưu: VT, ĐTCTSV. LTMH.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC
Bùi Văn Lợi**